

Bản án số: 191/2023/HS-PT
Ngày: 30-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thanh

Ông Đỗ Mạnh Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 207/TLPT-HS ngày 10/10/2023 đối với các bị cáo Nguyễn Công H, Triệu Văn K, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 168/2023/HS-ST ngày 17/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Nguyễn Công H, sinh năm 1994 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi ĐKKHKT và cư trú: Số A đường L, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Dân quân cơ động; trình độ học vấn: Lớp 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Công D và bà Nguyễn Thị H1; vợ, con: Chưa có; bị cáo là đảng viên Đ; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt)

2. Triệu Văn K, sinh năm 1991 tại tỉnh Đắk Nông; nơi ĐKKHKT: Thôn C, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Số E đường V, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con Triệu Văn G và bà Hà Thị P; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 12/2018/HS-ST ngày 26/4/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Cư Jut, tỉnh Đắk Nông xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo K:* Luật sư Huỳnh Nguyễn Bảo D1 – Văn phòng L1, Đoàn Luật sư tỉnh L, địa chỉ: C H, Phường E, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23/8/2021, chị Từ L Hoàng Y gọi điện thoại nhờ Nguyễn Công H đến nhà của anh Lưu Văn Y1 tại Số E Vòng L, Phường H, thành phố Đ để lái chiếc xe ô tô bán tải hiệu Mazda BT50, biển số 49C-076.38 về, nghe Y nói còn thiếu nắp thùng xe phía sau nên H và D2 tự ý đi vào nhà anh Y1 khiêng nắp thùng xe phía sau ra thì bị anh Y1 chặn lại không cho lấy hai bên đã xảy ra cãi nhau, anh Y1 dùng tay tát H và D2 mỗi người một cái và đuổi đi về. Bị đánh, H và D2 đi về nhà, sau đó H lấy một cây gậy ba khúc bằng sắt, D2 lấy một gậy bóng chày bằng sắt và D2 rủ Nguyễn Hoàng Đăng K1 và Đoàn Trần Hoàng V (là bố ruột của D2), còn H điện thoại rủ thêm 02 người nữa (không rõ tên tuổi, địa chỉ) cùng đi đến nhà anh Y1 để đánh trả thù. Khi đến nơi nhóm của H dựng xe ngoài đường, H và D2 đi vào thấy Lê Văn S (*là người làm thuê cho anh Y1*) đang đứng trong sân, H dùng cây ba khúc đánh 02 cái, D2 cũng dùng gậy bóng chày đánh 03 cái vào đầu, người làm anh S ngã xuống đất. Sau đó, D2 tiếp tục đi vào nhà chính tìm anh Y1, còn H đi qua phía khu nhà kho của nhóm thợ làm thuê cho anh Y1. Lúc này, Nguyễn Hoàng Đăng K1, Đoàn Trần Hoàng V và 02 người thanh niên do H gọi đến cũng đi theo đến trước cửa nhà kho la hét, chửi bới. Thấy nhóm của H cầm theo hung khí nên Hoàng Văn S1 (*người làm thuê cho anh Y1*) trèo lên thùng xe ô tô tải biển số 49C-180.81 lấy 02 cây sắt dài hơn 01 mét rồi đưa cho Triệu Văn K (*người làm thuê cho anh Y1*) 01 cây sắt để đánh lại nhóm của H. Tiếp đó, H thấy Triệu Văn K đang ở trong sân nên H dùng gậy ba khúc đánh vào vai trái của Triệu Văn K một cái, bị đánh Triệu Văn K chạy vào nhà kho thì H, D2 cùng 02 người thanh niên cũng đi vào khu vực kho thấy anh Trương Văn S2 (*là người làm thuê cho anh Y1*) nên đuổi đánh thì S2 dùng cây sắt đuổi H ra phía sau. Lúc này, D2 (cầm gậy bóng chày), Đăng K1 (sử dụng dây thắt lưng), V (cầm 01 ống nhựa) đánh nhau qua lại với S1 (cầm 01 cây sắt) và Triệu Văn K (cầm 01 cây sắt) thì S ở phía sau lấy 01 tay vịn bằng sắt hình chữ Z chạy tới đánh liên tiếp 03 cái vào người của V, bị đánh nên V dùng ống nhựa đánh lại

S thì Triệu Văn K ở phía sau cầm 01 cây sắt đánh mạnh 01 cái từ trên xuống dưới vào vùng đầu của V làm V ngã gục xuống đất.

Thấy V bị đánh nằm gục xuống đất, D2 chạy đến nhặt mũ bảo hiểm của V ném về phía của S2 rồi D2 và H dùng gậy bóng chày đánh nhiều cái vào người của S2. Sau đó nhóm của H bỏ chạy ra ngoài, lên xe mô tô đi về, còn V bị thương nằm lại sân nhà anh Y1. Nghe ồn ào anh Y1 đi ra, thì thấy V bị thương nên đã gọi xe đưa V lên Bệnh viện Đ1 cấp cứu, đồng thời điện thoại báo tin cho Công an P1, thành phố Đ đến giải quyết.

Kết quả giám định Pháp y về thương tích số 297/2021-TgT ngày 12/11/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh L kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Đoàn Trần Hoàng V là 30% (*ba mươi phần trăm*).

Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng và các tài sản có liên quan đến vụ án để xử lý theo quy định.

Cáo trạng số 160/CT-VKSĐL-LĐ ngày 25/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Công H, Đoàn Bảo D3, Đoàn Trần Hoàng V, Nguyễn Hoàng Đăng K1 về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (*sau đây viết là BLHS 2015*); truy tố các bị cáo Triệu Văn K, Lê Văn S, Hoàng Văn S1 về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015.

Bản án hình sự sơ thẩm số 168/2023/HSST ngày 17/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công H, Đoàn Bảo D3, Đoàn Trần Hoàng V, Nguyễn Hoàng Đăng K1 phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”; các bị cáo Triệu Văn K, Lê Văn S, Hoàng Văn S1 phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015.

+ Xử phạt bị cáo Đoàn Bảo D3 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án (17/8/2023).

+ Xử phạt bị cáo Đoàn Trần Hoàng V 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án (17/8/2023).

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Đăng K1 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án (17/8/2023).

- Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS 2015.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn K 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS 2015:

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S1 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án (17/8/2023).

+ Xử phạt bị cáo Lê Văn S 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án (17/8/2023).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25/8/2023 bị cáo Nguyễn Công H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo, xuất trình đơn xin xác nhận có hoàn cảnh khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; Giấy khen đã có thành tích trong công tác Quốc phòng địa phương.

Ngày 28/8/2023 bị cáo Triệu Văn K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Công H, Triệu Văn K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo, không bị oan và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị áp dụng cho các bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, các bị cáo có đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 BLHS 2015 nên chấp nhận kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (*sau đây viết là HĐXX*) nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Công H, Triệu Văn K gửi đến Tòa án trong hạn luật định và đúng quy định nên thời hạn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ. Nội dung kháng cáo của các bị cáo là xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

[2] Sau khi Nguyễn Công H, Đoàn Bảo D3 bị anh Lưu Văn Y1 dùng tay tát 01 cái vào mặt nên vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 23/8/2021 Nguyễn Công H, Đoàn Bảo D3 rủ thêm Nguyễn Hoàng Đăng K1 và Đoàn Trần Hoàng V cùng đi đến nhà anh Lưu Văn Y1 để đánh trả thù. Khi đến nơi H và D3 thấy Lê Văn S đang đứng trong sân thì H dùng cây ba khúc đánh 02 cái vào người của S, còn D3 dùng gậy bóng chày đánh 03 cái vào đầu làm S ngã xuống đất. Nguyễn Hoàng Đăng K1, Đoàn Trần Hoàng V và 02 người thanh niên do H gọi đến cũng đến trước cửa nhà kho của anh Y1 la hét, chửi bới. Khi hai nhóm đang rượt đuổi, đánh nhau thì Triệu Văn K từ phía sau cầm một thanh sắt đánh vào đầu của Đoàn Trần Hoàng V1, làm V1 ngã gục xuống đất. Sau đó nhóm của H, D3 bỏ chạy ra ngoài và đi về, còn V1 bị thương nằm lại sân nhà anh Y1, V1 được mọi người đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đ1 cấp cứu.

Kết quả giám định pháp y về thương tích số 297/2021-TgT ngày 12/11/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh L kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Đoàn Trần Hoàng V1 là 30% (*ba mươi phần trăm*).

Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản án hình sự sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo đã được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá và tuyên bố bị cáo Nguyễn Công H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS 2015; bị cáo Triệu Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Công H, Triệu Văn K, HĐXX thấy rằng: Khi quyết định hình phạt, bản án sơ thẩm đã cân nhắc, xem xét, đánh giá hành vi phạm tội của các bị cáo và vai trò thực hiện tội phạm, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015 đối với bị cáo H; áp dụng điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 đối với bị cáo K; xử phạt bị cáo H 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”; xử phạt bị cáo K 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” là thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trong đấu tranh phòng chống tội phạm.

Tuy nhiên, xét tính chất và vai trò tham gia thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo HĐXX thấy rằng, xuất phát từ hành vi bị anh Lưu Văn Y1 dùng tay tát vào mặt nên các bị cáo Nguyễn Công H, Đoàn Bảo D3 không kiềm chế được sự nóng giận nên rủ người đến gặp anh Y1 để đánh trả. Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Xét vai trò phạm tội thì bị cáo Nguyễn Công H và bị cáo Đoàn Bảo D3 có vai trò ngang nhau, bị cáo Nguyễn Công H có nhân thân tốt, tại địa phương có tham gia lực lượng dân quân, góp phần bảo vệ an ninh trật tự có xác nhận của Cơ quan Công an và Ban chỉ huy quân sự tại địa phương nên HĐXX phúc thẩm áp dụng cho bị cáo thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015. Đối với bị cáo Triệu Văn K thực hiện hành vi phạm tội do bị kích động về tinh thần bởi hành vi trái pháp luật của bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên HĐXX áp dụng cho bị cáo K được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm đề nghị HĐXX cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51; áp dụng Điều 65 BLHS 2015 đối với các bị cáo. HĐXX thấy rằng các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện để áp dụng Điều 65 BLHS 2015, cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Từ những nhận định trên, HĐXX chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Công H.

Chấp nhận kháng cáo của Triệu Văn K.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 168/2023/HS-ST ngày 17/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng về phần hình phạt.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; bị cáo Triệu Văn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công H 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 30/11/2023).

2.2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn K 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 30/11/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Công H cho Ủy ban nhân dân Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; giao bị cáo Triệu Văn K cho Ủy ban nhân dân Phường H2, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự (đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

2. Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí tòa án. Các bị cáo Nguyễn Công H, Triệu Văn K không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thanh – Đỗ Mạnh Hùng

Nguyễn Hữu Hồng

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- Phòng KTNV&THA (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng PV06-CA tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Tp Đà Lạt (04);
- VKSND Tp Đà Lạt (01);
- Cơ quan CSĐT CA Tp Đà Lạt (01);
- Cơ quan THAHS CA Tp Đà Lạt (01);
- Bị cáo (02); Người bào chữa (01);
- Hồ sơ THAHS (04);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hồng